

Mẫu số 1: Báo cáo nhanh các vị trí tắc đường do thiên tai trên đường bộ

I. BÁO CÁO NHANH CÁC VỊ TRÍ TẮC TRÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG QUỐC LỘ VÀ CAO TỐC

Cơ quan báo cáo:

Thời điểm báo cáo:

1. Thông tin chung về tình hình tắc đường quốc lộ, đường cao tốc:

1.1 - Tổng số:

a) Tổng số vị trí hiện đang bị tắc vị trí.

b) Số vị trí tắc đường tăng (+) hoặc giảm (-) so với báo cáo gần nhất vị trí.

1.2- Tình hình tắc đường quốc lộ, cao tốc do Trung ương quản lý (kể cả đường giao doanh nghiệp đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành khai thác)

TT	Quốc lộ, đường cao tốc	Tình hình tắc đường						Số vị trí đã thông tuyến so với báo cáo gần nhất
		Tổng số vị trí còn tắc	Tắc do lũ, ngập lụt, nước dâng	Tắc do sạt lở ta luy đương	Tắc do sạt lở nền đường xuống ta luy âm, đứt đường	Tắc do hư hỏng, sập đổ, trôi cầu, cống	Tắc do dùng khai thác phá và các nguyên nhân khác	
	I. Địa bàn Khu QLĐB I							
	I.1- Đường sử dụng ngân sách							
1	QL ..							
2	QL ...							
	...							

	Cộng (A)							
	I.2- Đường do doanh nghiệp được Nhà nước giao đầu tư xây dựng, quản lý khai thác							
1	Đường cao tốc ..							
2	QL ...							
	...							
	Cộng (B)							
	Tổng cộng A và B							
	Địa bàn các Khu QLDB II, III và IV							
	Thực hiện tương tự địa bàn Khu QLDB I							
	Tổng số							

1.3- Các tuyến đường cao tốc, quốc lộ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý, gồm cả các tuyến đường bộ đầu tư theo hình thức PPP và đường cao tốc:

TT	Quốc lộ, đường cao tốc	Tình hình tắc đường						Số vị trí đã thông tuyến so với báo cáo gần nhất
		Tổng số vị trí còn tắc	Tắc do lũ, ngập lụt, nước dâng	Tắc do sạt lở ta luy đường	Tắc do sạt lở nền đường xuống ta luy âm, đứt đường	Tắc do hư hỏng, sập đổ, trôi cầu, cống	Tắc do dừng khai thác phá và các nguyên nhân khác	
1	Tỉnh A							

1.1	Đường sử dụng ngân sách Nhà nước quản lý							
	- Đường							
	- Đường							
	...							
	Cộng (1.1)							
1.2	Đường do doanh nghiệp được Nhà nước giao đầu tư xây dựng, quản lý khai thác							
	- Đường cao tốc ..							
	- QL ...							
	...							
	Cộng (1.2)							
	Tổng cộng số vị trí tắc đường tại tỉnh, thành phố...							
n	Tỉnh Y							
	Báo cáo như đã thực hiện đối với Tỉnh A							
	Tổng số							

2. Bảng kê vị trí, tuyến đường bị tắc theo địa bàn

TT	Tỉnh, TP	Tuyến đường	Vị trí đang tắc	Nguyên nhân (*)	Tóm tắt công tác bảo đảm giao thông, phân luồng giao thông, công tác khắc phục (**)
1	Tỉnh A				
2	Tỉnh B				

3	Tỉnh C	QL.N	01 vị trí Km 10	Ngập sâu	- Hiện nay nước ngập 0,5m và chảy xiết. Đơn vị đã tổ chức cấm biển tạm dừng khai thác, cử người chốt trực hướng dẫn người tham gia giao thông đi theo tuyến X, tuyến Y. - Tạm thời phân luồng sang tuyến đường X, đường Y... - Dự kiến đến ... thì thông xe.
			3 vị trí Km 15; Km 20 và Km 25	Sạt lở ta luy đương	- Hiện nay đất đá sạt lên trên mặt đường, gây tắc giao thông. Đơn vị đang đào xúc, hốt sạt và đã tổ chức cấm biển tạm dừng khai thác, cử người chốt trực hướng dẫn người tham gia giao thông đi theo tuyến X, tuyến Y. - Dự kiến đến ... thì thông xe. - Tạm thời phân luồng sang tuyến đường X, đường Y...
			02 vị trí Km 30 và Km 35	Sạt lở ta luy âm	- Hiện nay nền, mặt đường lún sụt xuống ta luy âm, gây tắc giao thông. Đơn vị đang lắp dựng kè rọ thép, làm lại nền, mặt đường; đồng thời đã tổ chức cấm biển tạm dừng khai thác, cử người chốt trực hướng dẫn người tham gia giao thông đi theo tuyến X, tuyến Y. - Dự kiến đến ... thì thông xe. - Tạm thời phân luồng sang tuyến đường X, đường Y...
			01 vị trí tại Km 40	Cầu phao không bảo đảm an toàn khai thác	- Hiện nay V nước quá quy định. Đơn vị đã tổ chức cấm biển tạm dừng khai thác, cử người chốt trực hướng dẫn người tham gia giao thông đi theo tuyến X, tuyến Y. - Tạm thời phân luồng sang tuyến đường X, đường Y... - Dự kiến đến ... thì thông xe.
4	Tỉnh ...				
	Tổng cộng: vị trí (*)				

(*) Chỉ ghi các nguyên nhân chính: ngập nước (do lũ, lụt, nước dâng, ngập đường tràn); sạt lở đất đá trên ta luy dương; lún, sụt nền mặt đường xuống ta luy âm, đứt đường; hư hỏng, trôi cầu, cống; các nguyên nhân khác. Trường hợp 1 tỉnh có tắc đường cả 4 nhóm nguyên nhân này thì ghi số điểm tắc theo từng nhóm nguyên nhân, mỗi nhóm 1 hàng.

(**) Ghi tóm tắt công tác đang triển khai khắc phục và công tác phân luồng giao thông

Ví dụ Tỉnh C trên quốc lộ N tắc 01 vị trí do ngập sâu, 03 vị trí sạt ta luy dương, 1 điểm sụt cống, 2 điểm sạt lở ta luy âm, 01 vị trí cầu phao hỏng. Đồng thời đang khắc phục và bảo đảm giao thông thì ghi như sau:

3. Bảng thống kê danh sách các vị trí đã thông tuyến (thời điểm từ giờ ... đến ... giờ ngày ... tháng ... năm ...)

TT	Tỉnh, TP	Tuyến đường	Vị trí đã thông tuyến	Trước đây tắc là do	Thuyết minh tóm tắt giải pháp, nguyên nhân đã thông tuyến
1	Tỉnh A				
2	Tỉnh B				
3	Tỉnh C	QL.N	01 vị trí Km 10	Ngập sâu	- Hiện nay nước đã rút cạn ngập 0,5m; - Giao thông trở lại bình thường
			Vị trí Km 15	Sạt lở ta luy dương	- Hiện nay đã hốt dọn thông xe 1 lần; - Tạm thời thông xe 01 lần. - Dự kiến ... ngày X sẽ thông xe toàn bộ mặt đường
			01 vị trí tại Km 40	Cầu phao không bảo đảm an toàn khai thác	- Hiện nay nước sông đã bảo đảm an toàn khai thác, cầu phao đã hoạt động phục vụ giao thông bình thường.

II. BÁO CÁO NHANH CÁC VỊ TRÍ TẮC TRÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG TỈNH, ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG VÀ ĐƯỜNG KHÁC

Đối với đường tỉnh, đường xã và đường khác việc báo cáo về tình hình tắc đường do hậu quả thiên tai tương tự Mục I báo cáo nhanh các vị trí tắc trên các tuyến đường quốc lộ, đường cao tốc. Nhưng thay tên quốc lộ, cao tốc trong Mục I bằng đường tỉnh, đường xã, đường khác cho phù hợp; thay cụm từ ngữ “tỉnh, thành phố” bằng cụm từ “cấp xã”.